

Số: 25/2019/QĐST-HNGĐ

Nam Định, ngày 20 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Thị Mai Hương

Thư ký phiên họp: Bà Đặng Thị Thu Hương

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên họp:

Ông Trần Trọng Dân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 17/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2019 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 85/2019/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị Trần Thị P, sinh năm 1989

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Ấp L 2 - phường T - quận T - thành phố Cần Thơ. Hiện nay đang đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc.

+ Anh Trần Anh Đ, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số nhà 34/62 đường N - phường N - thành phố N - tỉnh Nam Định.

+ *Người đại diện theo ủy quyền nhận văn bản tố tụng của chị P:* Anh Trần Anh Đ, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số nhà 34/62 đường N - phường N - thành phố N - tỉnh Nam Định.

(Tại phiên họp: Có mặt anh Đ, vắng mặt chị P)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và tại bản tự khai của chị P và anh Đ trình bày như sau: Anh chị tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết

hôn vào ngày 31/12/2013 tại Ủy ban nhân dân phường N - thành phố N - tỉnh Nam Định. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau. Sau đó chị P xuất khẩu lao động sang Hàn Quốc làm việc, từ đó vợ chồng ít liên lạc với nhau và không quan tâm đến nhau nữa. Hiện nay cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn nên thống nhất ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Trần Thị Thu H, sinh ngày 27/8/2013, hiện đang sống cùng với anh Đ. Anh chị thỏa thuận thống nhất sau khi ly hôn anh Đ sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà, chị P không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, công nợ: Chị P và anh Đ thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp:

+ Anh Đ vẫn giữ nguyên quan điểm của mình như tại bản tự khai và đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị, anh tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm.

+ Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Việc thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Vì vậy đề nghị áp dụng các Điều 55, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 369, 370 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị P và anh Trần Anh Đ, công nhận sự thỏa thuận của anh chị về con chung, anh Đ sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Trần Thị Thu H, sinh ngày 27/8/2013, chị P không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cùng anh Đ;

- Về lệ phí: Đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Trần Thị P có hộ khẩu tại Ấp L 2 - phường T - quận T - thành phố Cần Thơ nhưng hiện đang cư trú tại Hàn Quốc, chị P và anh Đ đã có đơn thỏa thuận lựa chọn Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định là cơ quan giải quyết ly hôn cho anh chị. Nên căn cứ Điều 29, 37, 39 Bộ luật tố tụng dân sự, việc giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định. Tại phiên họp chị Trần Thị P vắng mặt nhưng có đơn xin giải quyết vắng mặt và ủy quyền cho anh Trần Anh Đ nhận các giấy tờ, văn bản tố tụng của Tòa án nên Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị P và anh Trần Anh Đ tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 31/12/2013 tại Ủy ban nhân dân phường N - thành phố N - tỉnh Nam Định nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Hiện nay anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống cùng nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị P và anh Đ là tự nguyện, nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh chị thỏa thuận giao cháu Trần Thị Thu H, sinh ngày 27/8/2013 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chị P không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Việc thỏa thuận của anh chị là phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo được quyền lợi chính đáng của con chung, nên được chấp nhận.

[4] Về tài sản, công nợ: Chị P và anh Đ không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Anh Đ tự nguyện nộp toàn bộ

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, Điều 37, Điều 39, khoản 2 Điều 149, Điều 370, 371 Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị P và anh Trần Anh Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của chị Trần Thị P và anh Trần Anh Đ: Giao con chung là cháu Trần Thị Thu H, sinh ngày 27/8/2013 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chị P không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Chị Trần Thị P có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của anh Đ.

3. Lệ phí sơ thẩm: Anh Trần Anh Đ phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng anh Đ đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0000922 ngày 19/4/2019 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định, anh Đ đã nộp xong lệ phí sơ thẩm.

Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 20/6/2019.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- Các đương sự (02bản);
- VKSND tỉnh Nam Định (01bản);
- Cục THADS tỉnh Nam Định (01bản);
- Lưu HS, VP.

(Đã ký)

Vũ Thị Mai Hương